

Số: 263 /QĐ-THPT TL

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai điều chỉnh bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Trường Trung học phổ thông Tân Lập

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TÂN LẬP

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 2908/QĐ-SGDĐT ngày 13/11/2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 của Trường Trung học phổ thông Tân Lập (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán, các cá nhân và bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Công thông tin điện tử;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



HIỆU TRƯỞNG

Lý Đức Kim

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
Đơn vị: Trường Trung học phổ thông Tân Lập
Chương: 422

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 2908/QĐ-THPT TL ngày 13/11/2025 của Hiệu trưởng
 Trường Trung học phổ thông Tân Lập)

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I.	Dự toán chi ngân sách nhà nước	722.900
1.	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	722.900
a.	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	722.900
*	Kinh phí ngân sách nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ giáo dục sử dụng ngân sách nhà nước năm 2025	116.804
-	Kinh phí ngân sách đặt hàng 8 tháng đầu năm 2025	-109.768
-	Kinh phí ngân sách đặt hàng 4 tháng cuối năm 2025	226.572
*	Kinh phí ngân sách Thành phố cấp bù tiền miễn, giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 và Nghị định số 238/202/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ	611.084
*	Kinh phí hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 15/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố	-4.988
b.	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0
*	Kinh phí chi nghiệp vụ	0
*	Kinh phí mua sắm, sửa chữa tài sản công	0